

Bản án số: 76/2024/HS-PT
Ngày 23 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Quốc Trưởng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 102/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo Dương Văn C và Ngô Văn T. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Dương Văn C, sinh năm 1992; tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn N và bà Đỗ Thị H; có vợ Trần Thị H1 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22 tháng 5 năm 2024 đến ngày 31 tháng 5 năm 2024 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, có mặt.

2. Ngô Văn T, sinh năm 2002; tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T1 và bà Dương Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23 tháng 5 năm 2024 đến ngày 01 tháng 6 năm 2024 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị:

1. Anh Vũ Trường G, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ G, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Quốc T2, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ F, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Trần Ngọc L, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ A, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 22/5/2024, Vũ Trường G đi bộ ở đường nội bộ khu công nghiệp Đ, thuộc thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam thì gặp Hoàng Quốc T2; G nói “Anh có tiền không, góp vào đây với em đi mua mấy viên ngựa về chơi”; T2 nói “Anh có hai trăm đây, em có chỗ nào lấy không?”; G nói: “Có thằng C ở Đ nó bán, để em gọi”, rồi T2 đưa cho G số tiền 200.000 đồng. G cầm tiền và mượn điện thoại di động của người đi đường không quen biết, đăng nhập tài khoản mạng xã hội Z gọi điện cho Dương Văn C nói: “Em G đây, anh lấy hộ em năm trăm”; C nói “Ừ, em chuyển tiền đi, anh lấy cho”; G nói “Vâng, em đang ở Đ”. Sau khi nhận được tin nhắn có nội dung số tài khoản ngân hàng của C; G nhờ anh Nguyễn Văn T3 chuyển vào tài khoản ngân hàng của C số tiền 500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền G chuyển, C nhắn tin qua ứng dụng mạng xã hội Zalo cho Ngô Văn T với nội dung: “Để lại cho anh hai cái, anh ra Công ty lấy”. T nhắn tin trả lời: “15 giờ”. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/5/2024, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 90B3-660.08 đi đến cổng Công ty K, thuộc khu Công nghiệp Đ, gặp T. T đưa cho C 02 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có 12 viên nén ma túy ngựa. C cầm 02 gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô đi về thì gặp G và T2 đang đứng ở đường bộ khu Công nghiệp Đ IV. C dừng xe đưa ma túy cho G thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án còn xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21/5/2024, tại thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, Dương Văn C đã bán trái phép cho Ngô Văn T 01 túi nilon chứa 06 viên nén Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Sau đó, T đã sử dụng hết 06 viên nén Methamphetamine bằng hình thức hít.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/5/2024, Ngô Văn T đã chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Dương Văn C số tiền 2.500.000 đồng để nhờ C mua hộ ma túy. Sau đó, C gọi cho người có tên là B ở xã Đ, huyện Ú, Thành phố Hà Nội hỏi mua ma túy và mua được 50 viên nén Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng rồi mang đến nhà nghỉ N1 ở phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam đưa cho T. Tại nhà nghỉ N1, sau khi C cùng T sử dụng ma túy, C bảo T cung cấp

ma túy cho C để bán kiếm lời. Sau khi thống nhất, T đưa cho C 24 viên nén M và C đã bán được 18 viên nén Methamphetamine cho ba người thanh niên không quen biết, còn 06 viên C đã sử dụng hết. Trước đó khoảng 09 giờ ngày 15/5/2024, Ngô Văn T đã mua của một người không biết có tên thường gọi là H2 ở phường Đ, thị xã D 30 viên ma túy với giá 2.500.000 đồng để vừa bán vừa sử dụng.

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 22/5/2024, tại thôn V, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam, Ngô Văn T đưa cho Dương Văn C một gói bọc giấy bạc màu trắng, bên trong có 09 viên nén Methamphetamine. Sau đó, C mang gói ma túy đến khu vực thôn D, xã Đ bán cho một nam thanh niên không quen biết với giá 700.000 đồng rồi C chuyển khoản số tiền 680.000 đồng vào tài khoản của T là tiền bán 09 viên nén Methamphetamine.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/5/2024, tại khu vực nghĩa trang T6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam, Ngô Văn T đưa cho Dương Văn C một gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có 06 viên nén Methamphetamine. Sau đó, C mang gói ma túy đó đến khu vực đầu thôn D, xã Đ bán cho một nam thanh niên không quen biết với giá 500.000 đồng.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/5/2024, tại khu vực cổng Công ty K, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Ngô Văn T đưa cho Dương Văn C hai gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa 06 viên nén Methamphetamine. Sau đó, C mang gói ma túy đó đến khu vực thôn D, xã Đ bán cho một nam thanh niên không quen biết với giá 1.000.000 đồng rồi C chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Ngô Văn T là tiền bán 18 viên nén Methamphetamine.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/5/2024, tại khu vực cổng Công ty K, khu Công nghiệp Đ; Ngô Văn T đưa cho Dương Văn C hai gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa 06 viên nén Methamphetamine. Sau đó, C mang đến bán cho Vũ Trường G thì bị bắt quả tang.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay trái của Dương Văn C 02 gói đều bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa 06 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tạm giữ của Dương Văn C 01 chiếc điện thoại di động kiểu máy Iphone màu xám, số IMEI: 355480489448498, bên trong có 01 thẻ sim Viettel và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng bạc, BKS 90B3-660.08, số khung: RLHJK0350RY015229, số máy: JK03E3318795. Tạm giữ của Ngô Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 356390107718418, bên trong có 01 thẻ sim Vinaphone.

Ngày 05/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra lệnh phong tỏa số tiền 500.000 đồng trong tài khoản Ngân hàng số 928383999999 mang tên Dương Văn C và số tiền 2.180.000 đồng trong tài khoản Ngân hàng số 0813930932 mang tên Ngô Văn T, thuộc Ngân hàng TMCP Q. Tuy nhiên, số tiền 2.180.000 đồng trong tài khoản của T, T đã rút hết trước đó.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn C và Ngô Văn T, kết quả không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 367/KL-KTHS ngày 27/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: “Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,280 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 (Riêng T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn C và Ngô Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Dương Văn C 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 22/5/2024; Ngô Văn T 08 (Tám) năm tù; thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 23/5/2024. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí hình sự và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24 tháng 10 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành kháng nghị số 2570/QĐ-VKS, với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng để điều tra lại về hành vi có dấu hiệu của tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự; làm rõ tổng khối lượng chất ma túy bị cáo C và bị cáo T đã mua bán trái phép và truy thu thêm số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo C phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên nội dung kháng nghị, không thay đổi bổ sung và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng để điều tra lại.

Bị cáo Dương Văn C không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát; bị cáo Ngô Văn T cho rằng bị cáo không biết việc C sử dụng ma túy và C không xin bị cáo sử dụng ma túy.

Quan điểm tranh luận của Viện kiểm sát: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và chính lời khai của các bị cáo C, T tại Trại tạm giam đã chứng minh hành vi sử dụng ma túy của các bị cáo nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Dương Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; bị cáo

Ngô Văn T đề nghị xem xét lại hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không nhìn thấy C sử dụng ma túy mà có nghe thấy tiếng nước chảy trong nhà vệ sinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung và thời hạn kháng nghị của người kháng nghị trong thời hạn luật định; nội dung được thể hiện đầy đủ theo đúng quy định tại các Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án đã triệu tập hợp lệ; tuy nhiên vẫn vắng mặt và tại phiên tòa các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Dương Văn C và Ngô Văn T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm phạm tội của mình và thừa nhận khoảng 15 giờ 15 ngày 22/5/2024, tại đường nội bộ khu Công nghiệp Đ, Dương Văn C đã nhận số tiền 500.000 đồng của Vũ Trường G để bán trái phép cho G 01 gói ma túy, nhưng C chưa kịp đưa ma túy cho G thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người Dương Văn C 1,280gam Methamphetamine. Quá trình điều tra còn xác định trong ngày 21/5/2024, Dương Văn C đã bán trái phép cho Ngô Văn T 06 viên nén Methamphetamine với giá 500.000 đồng và 05 lần nhận ma túy Methamphetamine của Ngô Văn T đi bán kiếm lời và khoảng 15 giờ ngày 22/5/2024, tại cổng Công ty K thuộc khu Công nghiệp Đ, Ngô Văn T đã đưa cho Dương Văn C 02 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa 06 viên nén Methamphetamine, tổng khối lượng 1,280g để C bán kiếm lời. Trước đó, T đã 04 lần cung cấp chất ma túy Methamphetamine cho C để C bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Dương Văn C và Ngô Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/5/2024, sau khi Dương Văn C mua hộ Ngô Văn T 50 viên nén Methamphetamine mang đến nhà nghỉ N1 ở phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam đưa cho T. Tại đây, C bàn giao đủ cho T ma túy và T đã lấy 01 viên ma túy ra bỏ vào tờ giấy bạc của bao thuốc lá và bật lửa đốt hơi dưới giấy bạc rồi sử dụng bằng hình thức hít (Giấy bạc và bật lửa của T, còn chai nước của nhà nghỉ); T sử dụng hết ½ viên ma túy và để lại trên bàn, lúc này C đi từ nhà vệ sinh ra thấy ma túy trên giấy bạc T để trên bàn nên C dùng bật lửa đốt hơi dưới giấy bạc và hít một hơi. Tại phiên tòa phúc thẩm, T cho rằng khi C sử dụng ma túy thì T không biết. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo Ngô Văn T (Bút lục 306 và bút lục 309) bị cáo T đều xác định: “C đi trong nhà vệ sinh ra

thấy trên giấy bạc có ít ma túy để trên mặt bàn, lấy bật lửa đốt ma túy và sử dụng hít một hơi; C không xin T sử dụng ma túy và khi C sử dụng ma túy thì T không nói gì”.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Dương Văn C và Ngô Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là chính xác; căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì trong các ngày 21 và 22 tháng 5 năm 2024, C và T đã mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần với số lượng khoảng 63 viên; tuy nhiên, cấp sơ thẩm chỉ giám định 16 viên ma túy thu giữ tại chỗ mà không yêu cầu giám định tất cả các viên ma túy để xác định tổng khối lượng ma túy T và C đã mua bán, làm căn cứ xác định hành vi của T và C có thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự hay không là thiếu sót. Ngoài ra, lời khai của các bị cáo T và C còn xác định T là người cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để cho C sử dụng trái phép chất ma túy; T biết C sử dụng ma túy của mình nhưng có thái độ bỏ mặc cho C sử dụng. Do vậy, hành vi của Ngô Văn T có dấu hiệu của tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm không truy thu số tiền 1.500.000 đồng C có được từ việc bán trái phép 18 viên ma túy Methamphetamine vào khoảng 12 giờ ngày 21/5/2024 và số tiền 500.000 đồng do C có được từ việc bán trái phép 06 viên ma túy Methamphetamine vào khoảng 15 giờ ngày 21/5/2024 là thiếu sót.

Từ những phân tích trên, có căn cứ xác định cấp sơ thẩm bỏ lọt hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Ngô Văn T và việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do vậy, kháng nghị số 2570/QĐ-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam là có căn cứ, phù hợp với điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Dương Văn C và Ngô Văn T đều không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để điều tra lại theo thủ tục chung.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Dương Văn C và Ngô Văn T đều không phải chịu.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Kim Bảng;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Thủy